

ISSN 2525-2585

LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

CƠ QUAN NGHIÊN CỨU VÀ NGÔN LUẬN KHOA HỌC CỦA HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH



SỐ 540 (2-2023)

ISSN 2525-2585

LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

CƠ QUAN NGHIÊN CỨU VÀ NGÔN LUẬN KHOA HỌC CỦA HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH



SỐ 540 (2-2023)

LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

● TÒA SOẠN:

Số 135 Nguyễn Phong Sắc,
Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

● ĐIỆN THOẠI: 080.48132

● Email: tclct.hcma@gmail.com

● PHÒNG BIÊN TẬP

Điện thoại: 024.62827510

● PHÒNG TRỊ SỰ - PHÁT HÀNH

Điện thoại: 024.62827869

● WEBSITE:

www.lyluanchinhtri.vn
www.politicaltheory.hcma.vn

● Giấy phép xuất bản

Số 628/GP-BTTTT,
ngày 24-9-2021.

● In tại Công ty TNHH MTV

In Tạp chí Cộng sản

● Phát hành: Bưu điện Việt Nam

Điện thoại: 1800.585855
024.38255901

GIÁ: 30.000 ĐỒNG

66. **PHẠM THANH HÀNG:** Nhận diện và đấu tranh phản bác luận điệu xuyên tạc tự do tôn giáo ở Việt Nam
73. **TRẦN VĂN HIẾU:** Đấu tranh chống những luận điệu xuyên tạc về phòng, chống tham nhũng
81. **VŨ TRƯỜNG GIANG:** Phê phán quan điểm về "dân tộc bản địa" ở Việt Nam

Đào tạo - Bồi dưỡng cán bộ

87. **VŨ THỊ PHƯƠNG LÊ:** Nghiên cứu và giảng dạy chính trị học trong bối cảnh hiện nay
93. **NGUYỄN TẤN VINH - NGUYỄN PHƯƠNG AN:** Phát huy vai trò của các trường chính trị trong tham gia tổng kết thực tiễn
99. **TRẦN THÙY LINH:** Phát huy tính tích cực, chủ động nâng cao ý thức pháp luật của cán bộ chính quyền cơ sở

Thực tiễn - Kinh nghiệm

105. **VÕ CÔNG KHÔI:** Thực trạng và giải pháp đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương
111. **DUONG THỊ TƯƠI:** Pháp luật về nền hành chính số ở Việt Nam - Thực trạng và giải pháp

Diễn đàn

116. **HỒ THỊ BÌCH NGỌC:** Tư duy, phương pháp chính trị Việt Nam
121. **ĐÀU VĂN CÔI:** Từ tham nhũng kinh tế đến tham nhũng chính trị và "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" - Nguyên nhân và giải pháp ngăn chặn
125. **LÊ VĂN LONG:** Vai trò của ngành sản xuất trong công nghiệp hóa, hiện đại hóa

Quốc tế

133. **NGUYỄN XUÂN PHONG:** Lý thuyết chính trị thực dụng đối với sự phát triển của Xinhgapo
137. **LÊ QUANG MẠNH - TRỊNH THỊ HOA:** Nỗ lực của Đảng Nhân dân Campuchia trong nhiệm kỳ 2018-2023 và hướng tới bầu cử thành công Quốc hội khóa VII (nhiệm kỳ 2023-2028)
144. **NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HOA:** Quản lý thương mại biên giới của Trung Quốc
151. **AMIAD HOROWITZ:** Tầm quan trọng của Việt Nam đối với phong trào cộng sản quốc tế và trách nhiệm đoàn kết của chúng ta
156. **TÓM TẮT TIẾNG ANH MỘT SỐ BÀI**

● **Tóm tắt:** Trong một cách sáng tạo, Mác - Lenin vào sảnh Việt Nam đã mang đặc sắc Việt trong quá trình chính trị, về văn hóa

● **Từ khóa:** giá trị

Sự thành công của ý nghĩa lịch sử luyến nhân hối thu các giá trị phổ biến sáng tạo, phù hợp với đà và thông qua sự tiếp thu bổ sung vào giá trị nhân của Việt Nam. Điều đó trong quan điểm về sự quản chế độ TBCN.

Theo quan niệm duy nghĩa Mác, sự phát triển tế - xã hội là quá trình lịch lịch sử tự nhiên được hiểu theo quy luật khách quan

NGHIÊN CỨU VÀ GIẢNG DẠY CHÍNH TRỊ HỌC TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

★ TS VŨ THỊ PHƯƠNG LÊ

Trường Đại học Vinh

- **Tóm tắt:** Việc nghiên cứu, giảng dạy Chính trị học ở Việt Nam đã bắt đầu từ những năm 90 thế kỷ XX, nhanh chóng khẳng định được vị trí của mình và có nhiều đóng góp đối với thực tiễn đời sống chính trị của đất nước. Bối cảnh quốc tế và trong nước hiện nay đang đặt ra nhiều thuận lợi và khó khăn trong nghiên cứu và giảng dạy Chính trị học. Bài viết tập trung làm rõ những vấn đề đặt ra trong nghiên cứu và giảng dạy Chính trị học trong bối cảnh mới hiện nay.
- **Từ khóa:** nghiên cứu Chính trị học; giảng dạy Chính trị học.

Bối cảnh hiện nay, có cả những thuận lợi và khó khăn, thời cơ và thách thức đan xen nhau, đang đặt ra cho Chính trị học những yêu cầu và nhiệm vụ mới, đòi hỏi khoa học này cần quan tâm để có thể đề xuất giải pháp định hướng kịp thời, góp phần bảo vệ và phát huy những thành quả cách mạng của Đảng.

Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định: hòa bình và phát triển vẫn là xu thế vận động của thời đại và là một nội dung cốt lõi trong chiến lược của mọi quốc gia trên thế giới với mong muốn đẩy lùi chiến tranh, thiết lập một thế giới hòa bình, dân chủ và văn minh. Tuy nhiên, “thế giới đang trải qua những biến động to lớn, diễn biến rất nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo. Hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, song đang đứng trước nhiều trở ngại, khó khăn”⁽¹⁾.

Sau khi chiến tranh lạnh kết thúc, hàng loạt vấn đề tác động không nhỏ đến môi trường kinh tế, chính trị, an ninh quốc tế như: tranh chấp

chủ quyền, lãnh thổ và tài nguyên; xung đột tôn giáo, sắc tộc; hoạt động khủng bố; chủ nghĩa dân túy; chiến tranh cục bộ, chiến tranh mạng; chủ nghĩa dân tộc cực đoan; chủ nghĩa cường quyền nước lớn; v.v..

1. Những vấn đề đặt ra trong nghiên cứu và giảng dạy Chính trị học ở Việt Nam hiện nay

Thứ nhất, bối cảnh quốc tế hiện nay đang đặt ra nhiều vấn đề đòi hỏi Chính trị học ở Việt Nam cần nghiên cứu và vận dụng để góp phần xây dựng và phát triển đất nước

Trong bối cảnh thế giới có những biến động nhanh chóng, phức tạp, khó lường như hiện nay, vấn đề bảo vệ lợi ích chiến lược của các quốc gia - dân tộc càng được đặt ra cấp thiết. Để bảo vệ lợi ích chiến lược của đất nước, Chính trị học cần tập trung nghiên cứu và định hướng cho người học lập trường tích cực đấu tranh bảo vệ chủ quyền, lợi ích chiến lược của đất nước đi đôi với bảo vệ hòa bình, ổn định chính trị - xã hội, bảo vệ các giá

trí chuẩn mực của luật pháp quốc tế. Cần đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, phân tích, đánh giá, dự báo toàn diện tình hình và xu thế phát triển của thế giới, khu vực; thực trạng và xu hướng phát triển quan hệ giữa các nước lớn với các nước Đông Nam Á, các nước có nhiều lợi ích liên quan đối với Việt Nam; nhận diện kịp thời, đúng đắn, thực chất mối quan hệ, sự mâu thuẫn và thống nhất giữa các nước lớn, với các nước ở khu vực trong việc giải quyết các vấn đề quốc tế, khu vực liên quan đến chủ quyền, lợi ích của Việt Nam. Kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa dân tộc ly khai và chủ nghĩa dân tộc biệt lập.

Thứ hai, thành tựu của khoa học - công nghệ hiện đại, đặc biệt của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang tạo ra nhiều cơ hội và đặt ra những thách thức mới trong nghiên cứu và giảng dạy Chính trị học

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang mở ra nhiều cơ hội mới, hướng tiếp cận mới cho hoạt động nghiên cứu và giảng dạy của nhiều ngành, nhiều bộ môn khoa học, trong đó có Chính trị học. Việc ứng dụng những thành tựu của công nghệ thông tin có thể giúp Chính trị học trao đổi, tương tác, cập nhật những kiến thức liên ngành như Luật học, Sử học, Xã hội học, Giáo dục học, Kinh tế học... một cách dễ dàng hơn.

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư cũng thúc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số trong giáo dục, trong đó có hoạt động nghiên cứu và giảng dạy Chính trị học. Chuyển đổi số là quá trình chuyển đổi từ việc vận hành một mô hình truyền thống sang vận hành một mô hình số. Đó là mô hình kết hợp giữa ứng dụng số hóa, công nghệ thông tin với các thành tựu công nghệ, phối hợp, hỗ trợ cho nhau một cách nhịp nhàng để tạo ra một kết quả tối ưu nhất.

Để đáp ứng nguồn nhân lực cho nền kinh tế số, Chính trị học cũng phải thay đổi cách hoạt

động đào tạo, hình thức và phương pháp giảng dạy, với việc ứng dụng mạnh mẽ của công nghệ thông tin. Trong Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, người học ở bất cứ đâu đều có thể truy cập thư viện của nhà trường để tự học, tự nghiên cứu. Như vậy, không thể chỉ tồn tại mô hình truyền thống, mà các trường phải xây dựng viện điện tử. Những mô hình giảng dạy đào tạo trực tuyến không cần lớp học, giáo viên đứng lớp, người học được học qua mạng; những lớp học áo, tinh thần mở phòng, bài giảng được số hóa qua những hình thức như E-learn

trở thành xu thế trong hoạt động. Người học có nhiều cơ hội lũy, chắt lọc cái mới, cái hay, công dân toàn cầu có khả năng thích ứng với môi trường mở và sáng tạo.

dục sẽ phải chuyển đổi mục tiêu đào tạo "những gì" xã hội cần, và thay vào đó là những đáp ứng nhu cầu xã hội thực hiện được phương

Các cơ quan nhà nước, các tổ chức, cách thức vận hành nghệ số, tạo ra môi

lý do để cán bộ làm việc làm việc để cán bộ thực hiện tốt nhất hợp tác với nhau kịp thời hơn, bao dung nguồn lực

trí tuệ, nâng cao năng lực, có năng lực đổi mới trong

Một thách

dung, phu

cứu và gi

trí chuẩn mực của luật pháp quốc tế. Cần đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu, phân tích, đánh giá, dự báo toàn diện tình hình và xu thế phát triển của thế giới, khu vực; thực trạng và xu hướng phát triển quan hệ giữa các nước lớn với các nước Đông Nam Á, các nước có nhiều lợi ích liên quan đối với Việt Nam; nhận diện kịp thời, đúng đắn, thực chất mối quan hệ, sự mâu thuẫn và thống nhất giữa các nước lớn, với các nước ở khu vực trong việc giải quyết các vấn đề quốc tế, khu vực liên quan đến chủ quyền, lợi ích của Việt Nam. Kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa dân tộc ly khai và chủ nghĩa dân tộc biệt lập.

Thứ hai, thành tựu của khoa học - công nghệ hiện đại, đặc biệt của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang tạo ra nhiều cơ hội và đặt ra những thách thức mới trong nghiên cứu và giảng dạy Chính trị học

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang mở ra nhiều cơ hội mới, hướng tiếp cận mới cho hoạt động nghiên cứu và giảng dạy của nhiều ngành, nhiều bộ môn khoa học, trong đó có Chính trị học. Việc ứng dụng những thành tựu của công nghệ thông tin có thể giúp Chính trị học trao đổi, tương tác, cập nhật những kiến thức liên ngành như Luật học, Sử học, Xã hội học, Giáo dục học, Kinh tế học... một cách dễ dàng hơn.

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư cũng thúc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số trong giáo dục, trong đó có hoạt động nghiên cứu và giảng dạy Chính trị học. Chuyển đổi số là quá trình chuyển đổi từ việc vận hành một mô hình truyền thống sang vận hành một mô hình số. Đó là mô hình kết hợp giữa ứng dụng số hóa, công nghệ thông tin với các thành tựu công nghệ, phối hợp, bổ trợ cho nhau một cách nhịp nhàng để tạo ra một kết quả tối ưu nhất.

Để đáp ứng nguồn nhân lực cho nền kinh tế số, Chính trị học cũng phải thay đổi các hoạt

động đào tạo, hình thức và phương pháp giảng dạy, với việc ứng dụng mạnh mẽ của công nghệ thông tin. Trong Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, người học ở bất cứ đâu đều có thể truy cập vào thư viện của nhà trường để tự học, tự nghiên cứu. Như vậy, không thể chỉ tồn tại mô hình thư viện truyền thống, mà các trường phải xây dựng thư viện điện tử. Những mô hình giảng dạy mới như đào tạo trực tuyến không cần lớp học, không cần giáo viên đứng lớp, người học được hướng dẫn học qua mạng; những lớp học ảo, thiết bị ảo có tính mô phỏng, bài giảng được số hóa và chia sẻ qua những hình thức như E-learning, Youtube... trở thành xu thế trong hoạt động đào tạo.

Người học có nhiều cơ hội để tiếp cận, tích lũy, chắt lọc cái mới, cái hay, để trở thành một công dân toàn cầu có khả năng làm việc trong môi trường mở và sáng tạo. Vì vậy, các cơ sở giáo dục sẽ phải chuyển đổi mạnh mẽ sang mô hình chỉ đào tạo “những gì xã hội cần”, những nội dung của các môn cơ bản sẽ phải được rút ngắn và thay vào đó là những nội dung cần thiết để đáp ứng nhu cầu xã hội và bảo đảm để người học thực hiện được phương châm “học tập suốt đời”.

Các cơ quan nhà nước cần thiết kế mô hình tổ chức, cách thức vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số, tạo ra môi trường làm việc và công cụ làm việc để cán bộ, công chức, viên chức có thể thực hiện tốt nhất nhiệm vụ của mình, kết nối và hợp tác với nhau dễ dàng hơn, đưa ra quyết định kịp thời hơn, ban hành chính sách tốt hơn, sử dụng nguồn lực tối ưu hơn. Do đó, ngành Chính trị học cần quan tâm bồi dưỡng cho người học kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số, có năng lực kiến tạo phát triển, dẫn dắt chuyển đổi số trong từng ngành, lĩnh vực, địa phương.

Một thách thức khác đặt ra trong đổi mới nội dung, phương pháp tiếp cận, cách thức nghiên cứu và giảng dạy Chính trị học là: với sự phát

triển nhanh của khoa học - công nghệ hiện nay, lượng tri thức loài người được tạo ra rất lớn, nhưng khả năng ghi nhớ và thời gian dành cho việc nghiên cứu và học tập là có hạn; nhiều lớp học truyền thống sẽ bị thay thế bằng những khóa đào tạo trực tuyến. Mô hình giáo dục mới mang tên "mô hình giáo dục 4.0" sẽ ra đời và việc giảng dạy Chính trị học sẽ phải thích ứng. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với sự "lên ngôi" của trí tuệ nhân tạo, internet kết nối vạn vật, rôbốt... cũng đang đặt Chính trị học trước những thách thức mới về vai trò thật sự của con người, trong đó có người thầy. Giảng viên phải xây dựng lại kết cấu nội dung môn học và thay đổi phương pháp giảng dạy cho phù hợp.

Thứ ba, trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, xu hướng liên kết và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực nghiên cứu và đào tạo Chính trị học ngày càng gia tăng

Cơ hội hợp tác, giao lưu, tìm kiếm, tiếp thu những thành tựu nghiên cứu của khoa học chính trị được mở rộng. Nhiều công trình nghiên cứu liên quan đến Chính trị học trên thế giới, nhất là của các học giả phương Tây, được dịch và xuất bản bằng tiếng Việt. Đây là nguồn tài liệu quan trọng bổ sung, làm phong phú thêm nguồn học liệu cho công tác giảng dạy và nghiên cứu Chính trị học ở Việt Nam.

Bên cạnh việc tham gia các cuộc hội thảo quốc tế liên quan đến Chính trị học còn có sự giao lưu, liên kết, trao đổi về đào tạo đại học và sau đại học ngành Chính trị học với một số nước trong khu vực. Sự liên kết này đã tạo ra môi trường mở để giao lưu và trao đổi học thuật mạnh mẽ về Chính trị học, giúp các học viện, trường đại học có cơ hội học hỏi và tiếp cận, cập nhật thực tiễn dạy học Chính trị học ở nhiều nước trên thế giới.

Thứ tư, những thành tựu đạt được qua hơn 35 năm đổi mới đất nước là thực tiễn phong phú,

gọi mở nhiều vấn đề cho Chính trị học tiếp tục nghiên cứu, vận dụng và phát triển

Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của hơn 35 năm đổi mới là minh chứng thuyết phục cho tính chất ưu việt của chế độ XHCN mà nhân dân ta đang xây dựng, đồng thời cũng là chất liệu cho Chính trị học ở Việt Nam nghiên cứu và phát triển, góp phần khơi dậy khát vọng của nhân dân về một xã hội phồn vinh, hạnh phúc. Bên cạnh việc làm sáng tỏ những vấn đề lý luận mang tính hàn lâm, Chính trị học phải tiếp tục đi sâu nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, giải đáp những vấn đề chính trị - xã hội của đất nước, nhất là những vấn đề đương đại. Đó là: làm thế nào để phát triển đất nước trong bối cảnh các nước vừa hội nhập, hợp tác, vừa cạnh tranh và đấu tranh lẫn nhau; làm thế nào vẫn duy trì được quan hệ hòa bình, hữu nghị mà vẫn bảo vệ được lợi ích quốc gia, giữ được chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ; hệ giá trị cần hướng tới trong xây dựng văn hóa chính trị Việt Nam hiện nay là gì; cần nhận diện những rủi ro toàn cầu và một số xu hướng phát triển lớn mà Việt Nam cần nắm bắt để đưa ra những quyết định và hành động thích hợp, góp phần thực hiện thành công các mục tiêu phát triển đất nước; làm thế nào để phát huy vai trò định hướng, dẫn dắt của chính trị đối với kinh tế thông qua các cơ chế, chính sách phù hợp; giải quyết mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị như thế nào trong bối cảnh tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển kinh tế tri thức và hội nhập quốc tế trong thời đại Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, v.v..

Thứ năm, Đại hội XIII của Đảng đặt ra những yêu cầu mới đối với Chính trị học

Bối cảnh quốc tế và yêu cầu phát triển đất nước trong thời kỳ mới đòi hỏi Chính trị học phải có những nghiên cứu mang tính đột phá, vươn lên dẫn đường và đồng hành với thực tiễn, khắc

phục tình trạng lạc hậu so với sự vận động của thực tiễn. Cùng với các khoa học xã hội khác, Chính trị học phải khai thông những điểm nghẽn về tư duy, nhận thức phục vụ việc hoàn thiện thể chế, xây dựng đường lối, chủ trương, chính sách phát triển; khơi dậy khát vọng và phát huy ý chí, quyết tâm vươn lên của cả dân tộc; phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội XIII của Đảng đã đề ra.

Đặc biệt, trong Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, vai trò của công tác lý luận được nhấn mạnh và định hướng rất cụ thể gắn với xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; trực tiếp là xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, lý luận, với yêu cầu cao: “Nâng tầm tư duy lý luận của Đảng, đẩy mạnh tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, cung cấp kịp thời cơ sở khoa học cho việc hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước”⁽²⁾. Do đó, nghiên cứu những vấn đề liên quan đến Chính trị học trong bối cảnh mới phải mang tính hệ thống, tính tổng hợp rất cao (sự tích hợp của nhiều khoa học, lý thuyết, phương pháp, cách tiếp cận...); vừa đáp ứng những yêu cầu trước mắt, vừa đáp ứng những yêu cầu dài hạn, có tính định hướng và dự báo cao, tính thích ứng nhanh.

2. Giải pháp nâng cao chất lượng nghiên cứu và giảng dạy Chính trị học trong bối cảnh hiện nay

Để góp phần nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu và giảng dạy Chính trị học trong bối cảnh hiện nay, cần lưu ý một số giải pháp sau:

Thứ nhất, nghiên cứu và giảng dạy Chính trị học phải kiên định và xuất phát từ phương pháp luận chính trị học Mác - Lê nin

Sinh thời, Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Chủ nghĩa Mác - Lê nin là kim chỉ nam cho hành động, chứ không phải là kinh thánh”⁽³⁾, “chúng ta

không những nhìn vào hiện tại, mà lại nhìn vào tương lai, chúng ta tin chắc vào tinh thần và lực lượng của quần chúng, của dân tộc”⁽⁴⁾; từ đó, “phải nâng cao sự tu dưỡng về chủ nghĩa Mác - Lê nin để dùng lập trường, quan điểm, phương pháp chủ nghĩa Mác - Lê nin mà tổng kết những kinh nghiệm của Đảng ta, phân tích một cách đúng đắn những đặc điểm của nước ta. Có như thế, chúng ta mới có thể dần dần hiểu được quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam, định ra được những đường lối, phương châm, bước đi cụ thể của cách mạng xã hội chủ nghĩa thích hợp với tình hình nước ta. Như thế là phải học tập lý luận, phải nâng cao trình độ lý luận chung của Đảng trước hết là của cán bộ cốt cán của Đảng”⁽⁵⁾.

Người cũng nhắc nhở: “Thống nhất giữa lý luận và thực tiễn là một nguyên tắc căn bản của chủ nghĩa Mác - Lê nin. Thực tiễn không có lý luận hướng dẫn thì thành thực tiễn mù quáng. Lý luận mà không liên hệ với thực tiễn là lý luận suông. Vì vậy cho nên trong khi nhấn mạnh sự quan trọng của lý luận, đã nhiều lần đồng chí Lê nin nhắc đi nhắc lại rằng lý luận cách mạng không phải là giáo điều, nó là kim chỉ nam cho hành động cách mạng; và lý luận không phải là một cái gì cứng nhắc, nó đầy tính chất sáng tạo; lý luận luôn luôn cần được bổ sung bằng những kết luận mới rút ra từ trong thực tiễn sinh động. Những người cộng sản các nước phải cụ thể hóa chủ nghĩa Mác - Lê nin cho thích hợp với điều kiện hoàn cảnh từng lúc và từng nơi”⁽⁶⁾.

Trong bối cảnh hiện nay, Chính trị học phải góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Vậy nên, phải xem chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử chính là phương pháp luận quan trọng để phát huy vai trò, sức mạnh của các khoa học xã hội, của Chính trị học đối với sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước hiện nay.

Thứ hai, trong nghiên cứu và giảng dạy Chính trị học cần quan tâm hơn đến phương pháp phân tích cấu trúc xã hội và tư duy hệ thống

Hoạt động chính trị, sự tương tác giữa nhà nước và xã hội chỉ có thể được phân tích thấu đáo trong sự thấu hiểu về cấu trúc vĩ mô, trong đó cá thể không có tác động đáng kể. Tư duy hệ thống và phân tích cấu trúc xã hội là phân tích nhóm xã hội, xác định vị trí, vai trò, vị thế, thái độ chính trị - xã hội của các nhóm xã hội, tìm ra vấn đề chính trị cần giải quyết. Với cách tiếp cận như vậy, các phân tích chính trị vĩ mô sẽ chỉ tập trung vào những nhóm xã hội lớn như: giai cấp, dân tộc, tầng lớp và nhóm xã hội...; những quá trình lớn như: phân tầng xã hội, chiến tranh, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đô thị hóa... và các thể chế xã hội với nghĩa là tập hợp cách thức, chuẩn mực điều chỉnh các hành vi chính trị trong xã hội. Vì vậy, trong nghiên cứu Chính trị học cần quan tâm đến "yếu tố nhóm", "tương quan nhóm" trong phân tích, đánh giá để nắm bắt kịp thời, chính xác cũng như tạo ra cơ sở khoa học và thực tiễn trong việc tham vấn, đề xuất chính sách nhằm giải quyết những vấn đề đặt ra của từng nhóm xã hội; có những biện pháp phù hợp như: tuyên truyền vận động hay thuyết phục họ thực hiện tốt các chủ trương chính sách và pháp luật của Đảng, Nhà nước song hành với việc giải quyết kịp thời, đúng đắn quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, nhóm và các tầng lớp xã hội.

Thứ ba, nghiên cứu và giảng dạy Chính trị học không thể không nhấn mạnh vai trò, sức mạnh của tư duy chính trị

Trong giai đoạn hiện nay, nhận thức chính trị, ý thức chính trị có vai trò chi phối cực kỳ to lớn. Nhận thức chính trị của chủ thể cầm quyền có tác động sâu sắc tới sự vận động, phát triển của mọi lĩnh vực khác trong xã hội. Ở Việt Nam, tư duy chính trị của Đảng in đậm nét lên lịch sử

phát triển đất nước hơn 90 năm qua. Tư duy của Chính trị học có đặc điểm cốt lõi là luôn coi trọng đồng thời các góc cạnh tích cực và hạn chế của đời sống chính trị cả lịch đại và đồng đại, cả quá khứ, hiện tại và tương lai. Do đó, để thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, phát triển Chính trị học cần thường xuyên đổi mới tư duy gắn với sự vận động ngày càng đa chiều và phức tạp của thực tiễn chính trị của xã hội.

Thứ tư, thay đổi tư duy về quá trình dạy học

Đây là một trong những yếu tố then chốt để đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục nói chung. Đối với quá trình giảng dạy ngành Chính trị học, cần chuyển từ truyền thụ kiến thức sang hình thành phẩm chất và phát triển năng lực người học. Cần chuyển phát triển đào tạo từ chủ yếu theo số lượng sang chú trọng cả số lượng, chất lượng và hiệu quả; chuyển từ chú trọng giảng dạy nặng về lý thuyết sang kết hợp lý thuyết với thực hành; chuyển từ quan niệm cứ có kiến thức là có năng lực sang quan niệm kiến thức chỉ là yếu tố quan trọng của năng lực. Cần đổi mới mô hình, chương trình và phương thức đào tạo, từ khâu tuyển sinh đến khâu đánh giá, kiểm định chất lượng.

Thứ năm, cần tăng cường hình thức dạy học theo dự án trong giảng dạy Chính trị học

Dạy học theo dự án là phương pháp dạy học hiện đại, trong đó người học thực hiện một nhiệm vụ học tập phức hợp, có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực tiễn, thực hành. Nhiệm vụ này được người học thực hiện với tính tự lực cao trong toàn bộ quá trình học tập. Dạy học theo dự án là hoạt động học tập tạo cơ hội cho người học tổng hợp kiến thức từ nhiều lĩnh vực áp dụng một cách sáng tạo vào cuộc sống, hình thành năng lực vận dụng, giải quyết vấn đề, rèn luyện tư duy độc lập.

Khác với phương pháp dạy học truyền thống trong đó giảng viên đóng vai trò trung tâm, là

chuyên gia và nhiệm vụ chính là truyền đạt kiến thức, trong dạy học theo dự án, giảng viên chỉ là người hướng dẫn và tham vấn chứ không phải là “cầm tay chỉ việc”. Theo đó, giảng viên không giảng nội dung cần học theo cách truyền thống mà từ nội dung chỉ ra sự liên quan của nó tới các vấn đề của cuộc sống, hình thành ý tưởng về một dự án liên quan đến nội dung học, tạo vai trò cho người học trong dự án, làm cho vai trò của người học gắn với nội dung cần học. Áp dụng phương pháp này sẽ giảm bớt kiến thức hàn lâm, tăng thời lượng ứng dụng, thực hành.

Thứ sáu, cần quán triệt Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng vào nghiên cứu, giảng dạy Chính trị học

Nghiên cứu, quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng trên cơ sở làm rõ cơ sở lý luận, thực tiễn các quan điểm, chủ trương của Đảng; theo đó, mỗi giảng viên cần đầu tư nghiên cứu sâu sắc, toàn diện các văn kiện của Đảng để tự mình quán triệt và tổ chức thực hiện theo chức trách, nhiệm vụ. Cần nghiên cứu có tính hệ thống, có trọng tâm, có độ sâu, có độ rộng, có như

Sử dụng hợp lý các phương pháp tiếp cận, phương pháp nghiên cứu của Chính trị học hiện đại vào nghiên cứu và giảng dạy. Chủ động nghiên cứu và theo dõi kịp thời các nghiên cứu có tính lý thuyết, học thuật về Chính trị học; bám sát đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, góp phần đưa các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước vào cuộc sống. Tài liệu, giáo trình cần thường xuyên bám sát và cập nhật tình hình thực tế. Các sự kiện thực tế phải được phân tích kỹ lưỡng để người học nhận thức đúng, từ đó rút kinh nghiệm, vận dụng vào thực tế. Bản thân mỗi người học là nguồn thực tế sống động mà người dạy phải quan tâm, tương tác để bổ sung cho bài giảng.

Giảng viên cần nâng cao trình độ công nghệ thông tin để khai thác, cập nhật các thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đặc biệt, một trong những yêu cầu quan trọng đối với những người làm công tác nghiên cứu và giảng dạy Chính trị học ở Việt Nam là phải kiên định tính đảng, tính khoa học; kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, làm

chuyên gia và nhiệm vụ chính là truyền đạt kiến thức, trong dạy học theo dự án, giảng viên chỉ là người hướng dẫn và tham vấn chứ không phải là “cầm tay chỉ việc”. Theo đó, giảng viên không giảng nội dung cần học theo cách truyền thống mà từ nội dung chỉ ra sự liên quan của nó tới các vấn đề của cuộc sống, hình thành ý tưởng về một dự án liên quan đến nội dung học, tạo vai trò cho người học trong dự án, làm cho vai trò của người học gắn với nội dung cần học. Áp dụng phương pháp này sẽ giảm bớt kiến thức hàn lâm, tăng thời lượng ứng dụng, thực hành.

Thứ sáu, cần quán triệt Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng vào nghiên cứu, giảng dạy Chính trị học

Nghiên cứu, quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng trên cơ sở làm rõ cơ sở lý luận, thực tiễn các quan điểm, chủ trương của Đảng; theo đó, mỗi giảng viên cần đầu tư nghiên cứu sâu sắc, toàn diện các vấn kiện của Đảng để tự mình quán triệt và tổ chức thực hiện theo chức trách, nhiệm vụ. Cần nghiên cứu có tính hệ thống để cập nhật, bổ sung những quan điểm mới vào các giáo trình, tài liệu dạy học, có như vậy, nội dung giảng dạy mới có tính cập nhật, toàn diện, mang “hơi thở” thực tiễn.

Thứ bảy, cần nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên giảng dạy Chính trị học

Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: “Tập trung xây dựng, củng cố, thường xuyên bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ giảng viên chính trị, báo cáo viên”⁽⁷⁾. Đội ngũ làm công tác nghiên cứu, giảng dạy Chính trị học phải không ngừng phấn đấu nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực chuyên môn, đứng vững trên lập trường, quan điểm và áp dụng phương pháp luận mácxít trong nghiên cứu chính trị, trong biên soạn giáo trình, thiết kế kế hoạch bài giảng và khi trực tiếp giảng dạy.

Sử dụng hợp lý các phương pháp tiếp cận, phương pháp nghiên cứu của Chính trị học hiện đại vào nghiên cứu và giảng dạy. Chủ động nghiên cứu và theo dõi kịp thời các nghiên cứu có tính lý thuyết, học thuật về Chính trị học; bám sát đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, góp phần đưa các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước vào cuộc sống. Tài liệu, giáo trình cần thường xuyên bám sát và cập nhật tình hình thực tế. Các sự kiện thực tế phải được phân tích kỹ lưỡng để người học nhận thức đúng, từ đó rút kinh nghiệm, vận dụng vào thực tế. Bản thân mỗi người học là nguồn thực tế sống động mà người dạy phải quan tâm, tương tác để bổ sung cho bài giảng.

Giảng viên cần nâng cao trình độ công nghệ thông tin để khai thác, cập nhật các thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đặc biệt, một trong những yêu cầu quan trọng đối với những người làm công tác nghiên cứu và giảng dạy Chính trị học ở Việt Nam là phải kiên định tính đảng, tính khoa học; kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên quyết đấu tranh, làm thất bại những âm mưu và thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động □

Ngày nhận: 30-12-2022; Ngày bình duyệt: 05-02-2023; Ngày duyệt đăng: 21-02-2023.

(1) DCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.105.

(2), (7) DCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.II, Sđd, tr.234-235, 236.

(3), (4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.7, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.120, 29.

(5), (6) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.11, Sđd, tr.92, 95.